

KẾ HOẠCH PHÂN BỐ CÁC MÔN HỌC, MÔ-ĐUN CHO TỪNG HỌC KỲ

Trình độ đào tạo: Cao đẳng liên thông
Tên ngành: Kế toán
Mã ngành: 6340301

HỌC KỲ 1 (17 tín chỉ)		HỌC KỲ 2 (16 tín chỉ)	
Tiếng anh MH3207260, 2(1,1)	Giáo dục thể chất MH3209106, 1(0,1)	Thực hành kế toán trên phần mềm MĐ3242602, 1(0,1)	Tiếng anh chuyên ngành kế toán MH3242603, 2(1,1)
Giáo dục chính trị MH3208021, 3(3,0)	Tin học MH3201260, 1(0,1)	Hệ thống kiểm soát nội bộ MH3042618, 3(2,1)	Phân tích hoạt động kinh doanh MH3042616, 2(1,1)
Pháp luật MH3208104, 1(1,0)	Giáo dục quốc phòng và an ninh MH3209022, 1(0,1)	Kế toán hành chính sự nghiệp MH3042620, 3(2,1)	Kế toán doanh nghiệp xây lắp MH3042622, 3(2,1)
Kế toán tài chính mở rộng MH3242601, 2(1,1)	Thực hành khai báo thuế MĐ3242600, 1(0,1)	Nghị vụ hành chính nhân sự MH3042621, 2(1,1)	Kế toán doanh nghiệp nông nghiệp MH3042623, 2(1,1)
Kế toán quản trị MH3042613, 3(2,1)	Kế toán thương mại, dịch vụ MH3042608, 2(1,1)		
		Tự chọn A Tự chọn B	
		Thực tập doanh nghiệp MĐ3242604, 3(0,3)	

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Đan Văn Thanh Cầm

**L. TRƯỞNG PHÒNG
QLĐT & NCKH**

Nguyễn Lưu Minh Triết

Nguyễn Lưu Minh Triết

P. TRƯỞNG KHOA

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh